TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN THÀNH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HNGĐ-ST
Ngày 10/7/2023
V/v: Tranh chấp về HNGĐ giữa ông Trí và bà Cần.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN THÀNH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế, bà Vũ Thị Lan Anh.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phú, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lâm, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 98/2023/TLST-HNGĐ, ngày 14/4/2023 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 07/6/2023; quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 23/6/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Bùi Văn Trí, sinh năm 1959 (xin vắng mặt).

Trú tại: Khu phố 9, phường Long Phước, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Bà Phạm Thị Cần, sinh năm 1960 (vắng mặt).

Trú tại: Khu phố Bến Hồ, phường Hồ, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề và các lời khai tiếp theo tại Toà án, nguyên đơn là ông Bùi Văn Trí trình bày: Ông kết hôn với bà Cần ngày 25/10/1981, có được tìm hiểu và tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Song Hồ (nay là phường Song Hồ, thị xã Thuận Thành). Cưới xong bà Cần về nhà ông làm ăn ngay.

Quá trình chung sống vợ chồng hoà thuận được 9 năm. Năm 1990 tự nhiên bà Cần bỏ nhà đi, ông và gia đình không biết bà Cần đi đâu, bà Cần cũng không liên lạc gì với gia đình. Năm 1992 ông đưa 2 đưa con vào tỉnh Bình Phước làm ăn, ông làm nương, rẫy và sinh sống tại khu phố 9, phường Long Phước, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước cho đến nay. Năm 2000 hai con ông ra Bắc và sống với bà Cần cho đến nay và không liên lạc gì với ông nữa, ông vẫn sống một mình ở Bình Phước.

Nay ông xác định vợ chồng không còn tình cảm vì sống ly thân từ năm 1990 đến nay, hai bên không liên lạc, không quan hệ qua lại với nhau, ông đề nghị được ly hôn với bà Cần.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Bùi Văn Cường, sinh năm 1982 và Bùi Thị Quý, sinh năm 1984. Các con đã trưởng thành nên không đề cập nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung, công nợ: Không có.

Phía bị đơn là bà Phạm Thị Cần đã được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt không có lý do. Tòa án đã kết hợp cùng chính quyền địa phương đến nhà bà Cần để tiến hành lấy lời khai, nhưng bà Cần không có mặt tại địa phương, bà Cần đi làm ăn tại Hà Nội (đi giúp việc) thỉnh thoảng mới về địa phương, do vậy Tòa án không lấy lời khai của bà Cần được.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành phát biểu ý kiến đã đánh giá việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án là đúng pháp luật; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng pháp luật. Bị đơn không chấp hành đúng pháp luật, không đến Toà án làm việc, không có mặt theo giấy triệu tập.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điều 28, 35, 39, 147, 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình.

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án:

- Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy mâu thuẫn giữa ông Trí và bà Cần đã trầm trọng, đề nghị Hội đồng xét xử xử cho ông Trí được ly hôn bà Cần.

- Về con chung: Các con đã trưởng thành nên không đề cập nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung, công nợ: Không có nên không xem xét.

- Về án phí: Ông Trí phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 07/11/2022 ông Bùi Văn Trí gửi đơn xin ly hôn bà Phạm Thị Cần đến Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước. Ngày 18/11/2022 Tòa án nhân dân thị xã Phước Long đã thụ lý vụ án. Do bà Phạm Thị Cần cư trú tại: Khu phố Bến Hồ, phường Hồ, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Ngày 23/02/2023 Tòa án nhân dân thị xã Phước Long đã có quyết định chuyển hồ sơ vụ án đến Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành (nay là thị xã Thuận Thành) và Tòa án nhân dân thị xã Thuận Thành đã thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1, điều 28; điều 35; điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Ông Bùi Văn Trí kết hôn với bà Phạm Thị Cần ngày 25/10/1981, đã tuân đầy đủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hoà thuận được 9 năm. Năm 1990 tự nhiên bà Cần bỏ nhà đi, ông và gia đình không biết bà Cần đi đâu, bà Cần cũng không liên lạc gì với ông và gia đình. Năm 1992 ông vào sinh sống tại khu phố 9, phường Long Phước, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước cho đến nay. Ông xác định vợ chồng

không còn tình cảm vì sống ly thân 33 năm nay mà không liên lạc với nhau, ông vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với bà Cần.

Tòa án đã niêm yết các văn bản tố tụng hợp lệ cho bà Cần, nhưng bà Cần vẫn cố tình vắng mặt không có lý do. Việc bà Cần vắng mặt được coi là trường hợp cố tình trốn tránh nghĩa vụ đối với người khởi kiện. Xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng ông Trí và bà Cần đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông Trí, xử cho ông Trí được ly hôn với bà Cần.

Về con chung: Các con đã trưởng thành nên không đề cập nuôi dưỡng.

Về tài sản chung, công nợ: Không có nên không xem xét.

Tại phiên tòa: Ông Trí đề nghị xét xử vắng mặt, xét đề nghị của ông Trí là phù hợp pháp luật, cần chấp nhận. Bà Cần đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không có lý do, do vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Cần.

[3] Về án phí: Ông Trí phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình.

Căn cứ điều 235, 264, 266, 147, 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Bùi Văn Trí được ly hôn bà Phạm Thị Cần.

2. Về con chung: Các con đã trưởng thành nên không đề cập nuôi dưỡng.

3. Về tài sản chung, công nợ: Không có.

4. Về án phí: Ông Bùi Văn Trí phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm (được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 008374, ngày 18/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phước Long). Ông Trí đã nộp đủ tiền án phí.

Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Quế **Vũ Thị Lan Anh** **Trần Ngọc Anh**

Nơi nhận:
- VKSND tx. Thuận Thành.
- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- THADS tx. Phước Long.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Ngọc Anh